Họ và tên : ..... **BÀI TẬP THEO TUẦN**

Lớp: 3

TUẦN 34

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM

Khoanh tròn vào chữ đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1: Đúng ghi Đ, sai ghi S:

A. 1m 12cm = 112cm ☐ B. 4km 15m = 4015m ☐

C. 3m 3cm = 330cm ☐ D. $\frac{1}{2}$ giờ = 30 phút ☐

Câu 2: Một cửa hàng lần thứ nhất nhận về 2450kg đường, lần thứ hai nhận về 1245kg đường. Cửa hàng đã bán đi $\frac{1}{5}$ số đường đó. Hỏi cửa hàng đã bán đi bao nhiêu ki-lô-gam đường?

A. 730kg B. 739kg C. 740kg D. 704kg

Câu 3: Giá trị của biểu thức: 8538 : 3 × 2 + 400 là:

A. 6092 B. 2504 C. 1823 D. 1923

Câu 4: Bác Tư cưa một cây gỗ dài 12m thành những đoạn bằng nhau dài 8dm. Biết mỗi lần cưa hết 5 phút. Hỏi bác Tư cưa xong cây gỗ thì mất bao nhiêu phút?

A. 1 giờ 20 phút B. 1 giờ 5 phút

C. 70 phút D. 75 phút

Câu 5: Năm gang tay của mẹ thì dài đúng 1m; một gang tay của bố thì dài 23cm. Hỏi một gang tay của bố dài hơn một gang tay của mẹ mấy xăng – ti – mét?

A. 20cm B. 3cm C. 43cm D. 24cm

Câu 6: 8 thùng sách như nhau có 144 quyển sách. Hỏi 3 thùng sách như thế có bao nhiêu quyển sách?

A. 18 quyển sách B. 3 quyển sách C.54 quyển sách D.156 quyển sách

Câu 7: Trà có 24 cái kẹo. Tâm có số kẹo bằng một nửa số kẹo của Trà. Tú có số kẹo bằng $\frac{1}{3}$ số kẹo của Tâm. Hỏi Tú có bao nhiêu cái kẹo?

A. 12 cái kẹo B. 4 cái kẹo C. 5 cái kẹo D. 6 cái kẹo

BUTVANG.VN

PHẦN II: TỰ LUẬN

Bài 1: Đặt tính rồi tính:

37 819 + 20 465	36 970 – 7 924	5 204 × 6	27 032 : 4
……	……	……	……
……	……	……	……
……	……	……	……
……	……	……	……
……	……	……	……

Bài 2: Ghi giá trị thích hợp của mỗi chữ số vào bảng sau:

Số	Giá trị của chữ số 1	Giá trị của chữ số 3	Giá trị của chữ số 5	Giá trị của chữ số 4
3541	……	……	……	……
5134	……	……	……	……
4531	……	……	……	……

Bài 3: Một kho hàng chứa 45 857 tấn xi – măng. Người thủ kho đã xuất hàng 4 lần, mỗi lần 9 250 tấn xi – măng. Hỏi trong kho còn lại bao nhiêu tấn xi – măng?

Bài giải

……

……

……

……

……

Bài 4: Một hình chữ nhật có chiều dài gấp 3 lần chiều rộng và có diện tích bằng 75cm^2. Tính chu vi hình chữ nhật đó.

Bài giải

……

……

……

……

……

==========

CHÚC CON HOÀN THÀNH TỐT BÀI LÀM CỦA MÌNH

Bản quyền thuộc về Hệ thống Giáo dục Bút Vàng *Hotline: 0979.696.333*

BUTVANG.VN

GỢI Ý/HƯỚNG DẪN GIẢI

PHẦN I: Khoanh tròn vào chữ đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1: Đúng ghi Đ, sai ghi S:

A. 1m 12cm = 112cm Đ

B. 4km 15m = 4015m Đ

C. 3m 3cm = 330cm S

D. $\frac{1}{2}$ giờ = 30 phút Đ

Câu	2	3	4	5	6	7
Đáp số	B	A	Đ	B	C	B

PHẦN II: Tự luận

Bài 1: Đặt tính rồi tính:

37 819 + 20 465	36 970 – 7 924	5 204 × 6	27 032 : 4
= 58284	= 29046	= 31224	= 6758

Bài 2: Ghi giá trị thích hợp của mỗi chữ số vào bảng sau:

Số	Giá trị của chữ số 1	Giá trị của chữ số 3	Giá trị của chữ số 5	Giá trị của chữ số 4
3541	1	3000	500	40
5134	100	30	5000	4
4531	1	30	500	4000

Bài 3: Một kho hàng chứa 45 857 tấn xi – măng. Người thủ kho đã xuất hàng 4 lần, mỗi lần 9 250 tấn xi – măng. Hỏi trong kho còn lại bao nhiêu tấn xi – măng?

Bài giải

Trong kho còn lại số tấn xi – măng là:

45 857 – (9 250 × 4) = 8857 (tấn)

Đáp số: 8857 tấn xi măng

Bài 4: Một hình chữ nhật có chiều dài gấp 3 lần chiều rộng và có diện tích bằng 75cm^2. Tính chu vi hình chữ nhật đó.

Bài giải

Diện tích hình chữ nhât trên được chia thành các ô vuông nhỏ bằng nhau và số hình vuông có là: 3 × 1 = 3 (hình)

Diện tích 1 hình vuông nhỏ là: 75 : 3 = 25(m^2)

Vì 25 = 5 × 5 nên cạnh hình vuông là 5 m.

BUTVANG.VN

Chiều dài hình chữ nhật là : 5 × 3 = 15(m)

Chu vi hình chữ nhật đó là: (15 + 5) × 2 = 40 (m)

Đáp số: 40m

BUTVANG.VN